

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG

V/v Cung cấp dịch vụ bảo vệ

Số:

- Căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2015 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua vào ngày 24 tháng 11 năm 2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;
- Căn cứ nội dung các văn bản hướng dẫn thi hành Bộ Luật Dân sự;
- Căn cứ nhu cầu và khả năng thực hiện của hai bên.

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm... tại Phòng Khám Nha Khoa....., chúng tôi gồm:

BÊN A: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ BẢO VỆ LIÊM CHÍNH

Địa chỉ:

Giấy phép số :

Mã số thuế :

Điện thoại :

Đại diện : Ông/Bà:..... Chức vụ:

Ủy quyền số :ký ngày do..... Công ty.

Số tài khoản :Ngân hàng:.....

BÊN B: PHÒNG KHÁM ĐA KHOA.....

Địa chỉ:

Điện thoại :

Đại diện : Ông Chức vụ:

CMND số : Ngày cấp: Nơi cấp: CA.....

HKTT :

Hai BÊN Bùng thống nhất ký Hợp đồng dịch vụ bảo vệ với những điều khoản sau đây:

ĐIỀU I: DỊCH VỤ BÊN A CUNG CẤP CHO BÊN B

1.1 BÊN B đồng ý thuê và BÊN A đồng ý cung cấp dịch vụ bảo vệ cho BÊN B tại địa điểm được quy định tại khoản 1.2 Điều I của Hợp đồng.

1.2 Địa điểm cần bảo vệ:

Số :.....,

Thời hạn của Hợp đồng: kể từ ngày ...tháng ... năm ... đến hết ngày Tháng ... năm

1.3 Số lượng và thời gian làm việc:

➤ Thời gian làm việc:

+ Sáng Từ ... Đến...;

+ Số làm việc trên ngày: ...giờ/ ngày/ tháng.

➤ Số lượng: Số lượng người Bảo vệ mà Bên A cung cấp vào ngày bình thường là và các ngày lễ tết tối thiểu làngười.

- 1.4 Ngoài các vị trí và số lượng nhân viên nêu tại khoản 1.3, “BÊN A có trách nhiệm bố tríđội trưởng tuần tra, giám sát công việc của nhân viên BÊN A tại mục tiêu bảo vệ BÊN B”.
- 1.5 Thời điểm thực tế bắt đầu nhận bàn giao khu vực bảo vệ được xác định bởi Biên bản nhận bàn giao tài sản và khu vực bảo vệ được xác nhận giữa người đại diện hợp pháp của BÊN B tại địa điểm (nêu tại khoản 1.2 Điều I của Hợp đồng này) và người đại diện hợp pháp của BÊN A), đồng thời là căn cứ xác định để tính phí dịch vụ hàng tháng giữa BÊN B và BÊN A.

 - Người đại diện hợp pháp của BÊN B được hiểu là người được BÊN B uỷ quyền bằng văn bản chính thức.
 - Người đại diện hợp pháp của BÊN A được hiểu là người chỉ huy trưởng Khu vực bảo vệ (người của BÊN A) hoặc là người được BÊN A uỷ quyền bằng văn bản chính thức.

ĐIỀU II: NHIỆM VỤ CỦA NHÂN VIÊN BẢO VỆ

Nhân viên bảo vệ của BÊN A có nhiệm vụ thực hiện theo nhiệm vụ được quy định tại Điều II của Hợp đồng này đã được hai bên chấp thuận, gồm các nhiệm vụ chính sau:

2.1 Thực hiện việc bảo vệ tài sản của BÊN B

- 2.1.1 Trông giữ xe, sắp xếp xe, thu phát thẻ xe cho khách và nhân viên của BÊN B trong phạm vi hai bên thống nhất xác định bảo vệ.
- 2.1.2 Hướng dẫn cho khách hàng và nhân viên BÊN B ra vào một cách chuyên nghiệp.
- 2.1.3 Ngăn ngừa, phát hiện kịp thời và đưa ra các biện pháp hiệu quả nhất chống kẻ gian đột nhập, trộm cắp, móc nối tẩu tán cũng như phá hoại tài sản của BÊN B.
- 2.1.4 Tăng cường tuần tra, kiểm soát trong thời gian làm việc, đồng thời phát hiện ngăn chặn các sự cố nhằm loại trừ thiệt hại và thất thoát tài sản của BÊN B.
- 2.1.5 Nhiệm vụ cụ thể của nhân viên bảo vệ được căn cứ theo Phụ lục 01. Mô tả công việc Bảo vệ đính kèm Hợp đồng này.

ĐIỀU III: TRÁCH NHIỆM CHUNG

3.1 Trách nhiệm của BÊN A

- 3.1.1 BÊN A cung cấp các nhân viên bảo vệ đã được huấn luyện chuyên môn nghiệp vụ bảo vệ, đủ khả năng thực hiện các dịch vụ đã cam kết cung cấp cho BÊN B như Điều 1 của Hợp đồng này. Các nhân viên bảo vệ do BÊN A cử đến thực hiện Hợp đồng này phải có lý lịch trong sạch, được đào tạo nghiệp vụ tốt, sức khoẻ tốt và trong độ tuổi theo pháp luật qui định.
- 3.1.2 BÊN A có trách nhiệm thay đổi nhân viên bảo vệ nhanh chóng khi nhận được thông báo từ BÊN B trong vòng..... giờ nếu BÊN B xét thấy nhân viên đó thực sự không thích hợp để làm nhiệm vụ tại BÊN B hoặc thay đổi trong vòng..... giờ đối với những trường hợp nhân viên bảo vệ vi phạm nghiêm trọng và xét thấy cần thiết phải thay đổi ngay.
- 3.1.3 Các nhân viên bảo vệ của BÊN A chịu trách nhiệm đảm bảo an ninh trật tự tại các khu vực do BÊN A kiểm soát, theo dõi, ngăn ngừa và có hành động thích ứng chống lại mọi hành vi xâm hại trong khu vực bảo vệ.
- 3.1.4 Nhân viên bảo vệ của BÊN A có trách nhiệm tuần tra liên tục nhằm phát hiện, ngăn chặn kịp thời mọi đối tượng, mọi hoạt động có khả năng gây nguy hại đến an ninh, an toàn về người và tài sản của BÊN B trong khu vực bảo vệ.
- 3.1.5 Nhân viên bảo vệ BÊN A có trách nhiệm hỗ trợ, hướng dẫn khách hàng và tuân thủ các yêu cầu công việc, nội quy quy định do A giao nhiệm vụ.
- 3.1.6 Nhân viên bảo vệ BÊN A phải được trang bị đầy đủ các công cụ hỗ trợ cần thiết khi thi hành nhiệm vụ như máy bộ đàm, đồng phục bảo vệ, cung cụ hỗ trợ kiểm soát tuần tra...

- 3.1.7 Bất kỳ sự cố nào gây thiệt hại hoặc có khả năng gây thiệt hại cho tài sản của BÊN B nhưng nằm ngoài khả năng can thiệp, xử lý của mình, nhân viên bảo vệ BÊN A phải báo ngay cho Đại diện/người có trách nhiệm của BÊN B và người có trách nhiệm của BÊN A để được chỉ đạo giải quyết và hỗ trợ kịp thời.
- 3.1.8 Nhân viên của BÊN A không được phép tiết lộ thông tin về tài sản hay bất kỳ những bí mật riêng của BÊN B dưới mọi hình thức.
- 3.1.9 BÊN A có trách nhiệm điện thoại và thông báo bằng văn bản cho BÊN B các biện pháp tăng cường và đảm bảo an ninh và an toàn cho khu vực bảo vệ trong các trường hợp BÊN A xét thấy an ninh và an toàn tại khu vực bảo vệ bị đe dọa và/ hoặc có diễn biến phức tạp.
- 3.1.10 BÊN A có trách nhiệm lập kế hoạch hoán chuyển nhân viên bảo vệ theo yêu cầu bằng văn bản của BÊN B khi xét thấy cần thiết phải thay đổi nhân sự của BÊN A. Trong thời hạn ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên B, BÊN A có trách nhiệm thay đổi nhân viên bảo vệ nhằm phòng ngừa nguy cơ có thể có về hiện tượng buông lỏng trong thực thi các nguyên tắc, quy định hay thông đồng, móc ngoặc với những người có liên quan.
- 3.1.11 BÊN A sẽ chịu trách nhiệm về bảo hiểm, thuế và chi phí lương bổng, đồng phục, trang thiết bị làm việc cần thiết cho nhân viên bảo vệ của BÊN A đang làm nhiệm vụ tại BÊN B theo quy định của Pháp luật hiện hành và giải phóng trách nhiệm cho Bên B trước những khiếu nại, thắc mắc liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến nhân viên bảo vệ mà Bên A cung cấp.
- 3.1.12 Mức độ mà nhân viên bảo vệ có quyền triển khai tại khu vực bảo vệ như sau:
- Các kỹ năng giám sát cơ bản;
 - Nghiệp vụ ứng phó trong tình huống khẩn cấp;
 - Nghiệp vụ cấp cứu;
 - Nghiệp vụ phòng cháy - chữa cháy;
 - Võ thuật, cách sử dụng các công cụ hỗ trợ.
- 3.1.13 Nếu bất kỳ nhân viên nào do BÊN A cử đến bị phát hiện là không trung thực, thái độ làm việc không nghiêm túc hoặc không đảm bảo được công việc trong công tác, BÊN B có quyền yêu cầu BÊN A thay đổi người trong vòng.....giờ bằng văn bản hoặc điện thoại của người có trách nhiệm của BÊN B.
- 3.1.14 Chịu trách nhiệm về những tổn thất, mất mát về tài sản của Bên B và/hoặc tài sản của Khách hàng Bên B mà Bên A có nhiệm vụ bảo vệ. Trừ trường hợp được miễn trách nhiệm quy định tại Điều IV của Hợp đồng này;

3.2 Quyền hạn của BÊN A

- 3.2.1 Bảo vệ BÊN A có quyền lưu giữ tại địa điểm những người hoặc phương tiện mà các nhân viên bảo vệ có lý do hợp pháp để nghi ngờ có liên quan đến những hành vi trộm cắp, cướp giật, tẩu tán tài sản; gây rối, tấn công hay các hoạt động phạm pháp trong phạm vi bảo vệ, đồng thời thông báo hoạt động đó ngay sau khi sự việc xảy ra cho đại diện BÊN B, cơ quan Công an gần nhất hoặc người có thẩm quyền của BÊN B hay bộ phận có thẩm quyền hữu quan xử lý.
- 3.2.2 BÊN A được phép sử dụng các thiết bị mà BÊN B trang bị tại địa điểm nhằm phục vụ cho công tác bảo vệ như điện thoại. Nhân viên bảo vệ của BÊN A chỉ được sử dụng điện thoại trong các trường hợp phục vụ cho công tác nghiệp vụ bảo vệ hoặc trong tình huống cần thiết để liên lạc với bộ phận và cơ quan có liên quan, không được sử dụng vào việc riêng. Trong trường hợp nhân viên bảo vệ của BÊN A sử dụng điện thoại vào việc riêng thì phải thanh toán chi phí điện thoại phát sinh theo thực tế. Nếu vi phạm từ 03 lần trở lên BÊN B có thể yêu cầu thay đổi nhân sự.
- 3.2.3 BÊN A có quyền bảo lưu những ý kiến đề xuất của mình đã đề xuất với BÊN B bằng văn bản có liên quan đến nghiệp vụ an ninh và công tác bảo vệ trong các trường hợp giải quyết các sự cố.

3.3 Quyền và trách nhiệm của BÊN B

- 3.3.1 BÊN B có trách nhiệm thông báo các nội quy, quy định đến công tác bảo vệ, phòng cháy - chữa cháy, an toàn vệ sinh môi trường, mẫu hóa đơn xuất - nhập hàng hóa (nếu có), mẫu chữ ký, mẫu giấy niêm phong,... cho BÊN A để phục vụ cho việc kiểm tra, kiểm soát của nhân viên bảo vệ (khi có yêu cầu cần thiết).
- 3.3.2 Tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhân viên bảo vệ của BÊN A hoàn thành nhiệm vụ được phân công, và bảo đảm rằng cán bộ nhân viên của BÊN B sẽ thực hiện những yêu cầu hợp lý liên quan đến an ninh, an toàn tại khu vực bảo vệ của nhân viên BÊN A.
- 3.3.3 BÊN B có trách nhiệm cử người đại diện để tiếp nhận những yêu cầu của BÊN A và phối hợp xử lý các vấn đề liên quan đến an ninh của khu vực bảo vệ.
- 3.3.4 Thông báo cho BÊN A về mọi hành vi cư xử hay tình trạng hoạt động thiếu nghiêm túc từ phía các nhân viên bảo vệ của BÊN A mà BÊN B có cơ sở để tin rằng sẽ làm ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh và công tác của BÊN B hoặc làm xấu đi mối quan hệ giữa hai bên.
- 3.3.5 Nghiêm túc thực hiện các quy định về thanh toán phí dịch vụ như đã nêu trong Hợp đồng. Thanh toán toàn bộ số tiền còn tồn đọng khi hợp đồng này kết thúc trước khi Bên A bàn giao lại mục tiêu cho Bên B.
- 3.3.6 BÊN B được quyền yêu cầu thay đổi nhân viên bảo vệ trực của BÊN A do nhân viên BÊN A vi phạm qui trình làm việc như: ngủ trong giờ trực, hút thuốc lá tại nơi cấm hút thuốc, có thái độ hành vi thiếu tôn trọng khách hàng, vi phạm nội quy khác đã phổ biến,...

ĐIỀU IV: CÁC TRƯỜNG HỢP MIỄN TRÁCH NHIỆM VÀ KHÔNG MIỄN TRÁCH NHIỆM

4.1 Những sự cố xảy ra tương ứng với những điều dưới đây sẽ được coi là miễn trách nhiệm với BÊN A

- 4.1.1 Các sự cố bất khả kháng như thiên tai, lũ lụt, chiến tranh, cháy nổ ngoài sự kiểm soát, sự thay đổi đột ngột về chính sách của Chính phủ có liên quan đến trách nhiệm của BÊN A và/hoặc vượt quá khả năng phòng vệ của nhân viên bảo vệ BÊN A.
- 4.1.2 Hậu quả trực tiếp và gián tiếp của những hành động phá hủy hay những thiệt hại khác do hành vi của Nhân viên BÊN B gây ra tại những nơi, khu vực vượt quá tầm kiểm soát hoặc vượt quá sự can thiệp hợp lý của nhân viên bảo vệ BÊN A hoặc không thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của nhân viên bảo vệ được quy định trong Hợp đồng hay Phụ lục Hợp đồng (đã có sự thống nhất của hai bên được xác lập bằng văn bản được gửi trước đã và đang còn hiệu lực).
- 4.1.3 Sự hỏng hóc thiết bị xảy ra trong quá trình sản xuất, kinh doanh của BÊN B mà vượt quá tầm kiểm soát hoặc can thiệp hợp lý của nhân viên bảo vệ BÊN A.
- 4.1.4 Các tài sản không nằm trong hạng mục bàn giao được ký xác nhận của hai bên, các tài sản để trong cốp xe hoặc trên xe và các tài sản thuộc các nhân như; tiền, trang sức, điện thoại di động, laptop...vv.
- 4.1.5 Các phương tiện di chuyển như xe máy, xe đạp khi bị mất chủ xe không xuất thẻ giữ xe do BÊN A phát hành, không có giấy chứng nhận đăng ký xe. Trừ trường hợp, nhân viên bảo vệ của Bên A không đưa thẻ xe cho Khách hàng của Bên B.

4.2 Những sự cố xảy ra tương ứng với những điều dưới đây sẽ không được coi là miễn trách nhiệm với BÊN A

- 4.2.1.1 Có thể ngăn chặn nhưng do thiếu trách nhiệm, lơ là tắc trách, không kịp thời giải quyết để sự cố xảy ra.
- 4.2.1.2 Khi có sự cố xảy ra trong khu vực bảo vệ, nhân viên bảo vệ của BÊN A có khả năng phát hiện, xử lý nhưng cố tình không báo cáo và xử lý kịp thời gây tác hại lớn, có ý đồ xấu hoặc không chấp hành các nội quy của BÊN B.

ĐIỀU V: ĐIỀU KHOẢN VI PHẠM.

5.1 Áp dụng cho nhân viên bảo vệ BÊN A như sau:

- Bỏ vị trí trong khi gác, trực, bảo vệ mà không phải do tình trạng bất khả kháng;
- Gây phiền hà, trở ngại cho cán bộ, công nhân và khách hàng của BÊN B khi nhân viên bảo vệ của BÊN A không thực hiện đúng chức trách, quyền hạn, quy định, quy trình và Nội quy được quy định bởi BÊN B và BÊN A.
- Đánh bạc, Uống rượu bia, ngủ, hút thuốc, sử dụng các chất ma túy trong giờ làm việc;
- Những hành vi khác mà BÊN B nghiêm cấm được quy định rõ ràng trong Nội quy hoặc quy định của BÊN B và đã thông báo bằng văn bản cho BÊN A.
- Đối với những thiệt hại về tài sản, hàng hóa, tiết lộ thông tin, bí mật kinh doanh, tổn hại về con người và các phí tổn, thiệt hại khác trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của BÊN B được chứng minh do lỗi của BÊN A (cố ý, vô ý, thiếu trách nhiệm, hành động không kịp thời, phá hoại) thì BÊN A phải bồi thường toàn bộ những thiệt hại cho BÊN B và các BÊN có liên quan khác.

5.2 Các lỗi vi phạm của nhân viên BÊN A tại Điều 5.1 là điều kiện để BÊN B xem xét chấm dứt Hợp đồng này trước thời hạn mà BÊN A phải chấp nhận vô điều.

5.3 Trường hợp BÊN B chậm thanh toán phí dịch vụ cho BÊN A theo quy định tại khoản 8.2 Điều 8 của Hợp đồng này thì BÊN B sẽ trả lãi là% (Không năm phần trăm) của số phí chưa thanh toán cho mỗi ngày chậm thanh toán.

ĐIỀU VI: BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI:

6.1 Nguyên tắc việc bồi thường của BÊN A cho những mất mát, thiệt hại và tổn thất về tài sản của BÊN B :

- (1) Trong phạm vi trách nhiệm bảo vệ của mình, mọi mất mát, thiệt hại về tài sản của Bên B và/hoặc tài sản của Khách hàng của Bên B mà Bên A có trách nhiệm bảo vệ nếu không thuộc trường hợp bất khả kháng thì Bên A sẽ có trách nhiệm bồi thường toàn bộ và kịp thời; Và,
- (2) Bên B có quyền nhưng không có nghĩa vụ phải chịu trách nhiệm cùng với Bên A.
- (3) Các Bên thống nhất các bước tiến hành xử lý khi xảy ra mất mát, thiệt hại và tổn thất về tài sản của Bên B và/hoặc Khách hàng của Bên B như sau:

6.1.1 Bước 1: Nhân viên bảo vệ của Bên A có trách nhiệm ngay lập tức báo cho quản lý của Bên A. Các Bên sẽ tiến hành lập Biên bản ghi nhận sự việc gồm các nội dung về thời gian, địa điểm xảy ra sự việc; thông tin về tài sản bị mất; nhân viên bảo vệ của Bên A có trách nhiệm. Quản lý của Bên B tại thời điểm xảy ra sự việc, nhân viên bảo vệ của Bên A có trách nhiệm, Khách hàng của Bên B (trường hợp xảy ra mất mát, thiệt hại và tổn thất về tài sản của Khách hàng Bên B), Nhân chứng (nếu có) và người quản lý của Bên A sẽ ký tên vào Biên bản này.

Biên bản tại Bước 1 sẽ ghi nhận Bên A trả ngay cho Khách hàng giá thấp hơn trong hai giá sau: Giá mà Khách hàng và Các Bên thỏa thuận hoặc/Giá bằng% giá trị thẩm định tài sản chiếc xe theo bảng niêm yết giá trị xe trên cơ quan chính quyền địa phương. Trường hợp số tiền Các Bên phải bồi thường trước cho Khách hàng của Bên B lớn hơn 50% giá trị thẩm định tài sản chiếc xe theo bảng niêm yết giá trị xe trên cơ quan chính quyền địa phương; Bên B có trách nhiệm tạm ứng phần còn lại sau khi trừ đi% mà Bên A đã ứng.

6.1.2. Bước 2: Quản lý của Bên B tại thời điểm xảy ra sự việc, nhân viên bảo vệ của Bên A, Khách hàng của Bên B (trường hợp xảy ra mất mát, thiệt hại và tổn thất về tài sản của Khách hàng Bên B),

Nhân chứng (nếu có) và người quản lý của Bên A thực hiện các thủ tục với cơ quan chức năng để giải quyết vụ việc theo quy định pháp luật.

6.1.4. **Bước 3:** Sau khi có được kết luận chính thức từ phía cơ quan có thẩm quyền hoặc tìm lại được tài sản bị mất, Các Bên sẽ căn cứ vào kết luận này để xác định lại trách nhiệm bồi thường. Sự thống nhất của Các Bên sẽ được ghi nhận bằng văn bản.

6.2 Điều kiện bồi thường :

6.2.1 BÊN A Chỉ chịu trách nhiệm bồi thường cho những thiệt hại cho BÊN B khi và chỉ khi có các điều kiện dưới đây được xác lập.

- BÊN B đã cung cấp đầy đủ cho BÊN A các tài liệu gốc có liên quan đến việc xác định phạm vi và mức độ thiệt hại về tài sản, hàng hóa hoặc căn cứ vào Biên bản, kết luận của cơ quan có thẩm quyền.
- Những tài liệu gốc đó là những chứng từ kế toán hợp pháp theo quy định của chính phủ Việt Nam và nằm trong hệ thống tài chính, kế toán của BÊN B tại Việt Nam.

6.2.3 BÊN A sẽ không có trách nhiệm bồi thường các thiệt hại, mất mát và tổn thất về hàng hóa, tài sản của BÊN B sau khi BÊN A đã có kiến nghị với BÊN B ít nhất là lần bằng văn bản việc BÊN B cần áp dụng các biện pháp quản lý, điều hành nhằm ngăn ngừa và loại trừ những nguy cơ tiềm tàng đe dọa trực tiếp đến sự an toàn về tài sản, hàng hóa, sự ổn định an ninh trật tự trong khu vực bảo vệ, nhưng BÊN B không xem xét áp dụng những kiến nghị đó. (Những kiến nghị đó phải hợp lý và phải phù hợp với khả năng thực hiện của BÊN B).

6.3 Thời hạn thực hiện Bồi thường: Bên A có trách nhiệm bồi thường cho Bên B và/hoặc Khách hàng của Bên B trong thời hạn ngày kể từ ngày xác định được việc mất mát, tổn thất về tài sản là do nguyên nhân từ nhân viên bảo vệ của Bên A theo kết luận của Cơ quan có thẩm quyền. Trừ trường hợp quy định tại Điều 6.1 Hợp đồng này;

ĐIỀU VII: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG TRƯỚC THỜI HẠN

7.1 BÊN B có quyền chấm dứt Hợp đồng bằng một trong các phương thức sau:

- 7.1.1 Báo trước với BÊN A khoảng thời gian là ngày kể từ ngày gửi văn bản thông báo và do BÊN B đã thực hiện báo trước nên BÊN B sẽ không phải bồi thường cho BÊN A bất kỳ tổn thất nào phát sinh do việc chấm dứt hợp đồng trước hạn gây ra.
- 7.1.2 BÊN A vi phạm cam kết một trong các điều khoản của Hợp đồng này sau hai lần BÊN B thông báo bằng văn bản mà vẫn không khắc phục được trong thời hạn yêu cầu
- 7.1.3 Nếu BÊN B đơn phương chấm dứt Hợp đồng mà không báo trước theo quy định thì phải bồi thường cho BÊN A phí dịch vụ bảo vệ cho thời gian còn lại theo Hợp đồng này.

7.2 BÊN A có quyền chấm dứt Hợp đồng bằng một trong các phương thức sau:

- 7.2.2 Thỏa thuận bằng văn bản với BÊN B trước ngày và không kèm theo biện pháp chế tài nào với BÊN B, đồng thời chỉ khi nào được sự đồng ý của của BÊN B thì việc chấm dứt (và/hoặc) thanh lý hợp đồng mới có hiệu lực.
- 7.2.3 BÊN B vi phạm cam kết một trong các điều khoản của Hợp đồng này và sau ba lần BÊN A thông báo bằng văn bản mà vẫn không khắc phục được.
- 7.2.4 Nếu BÊN A đơn phương chấm dứt Hợp đồng mà không báo trước và được sự đồng ý của BÊN B thì phải bồi thường cho BÊN B toàn bộ phí dịch vụ bảo vệ cho những ngày còn lại theo Hợp đồng này.

7.3 Hợp đồng được chấm dứt khi hai bên có thỏa thuận chấm dứt hoặc khi hết thời hạn mà không được các Bên gia hạn thực Hợp đồng.

ĐIỀU VIII: GIÁ CẢ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

8.1 Phí dịch vụ :/ tháng / (Bằng chữ: **Tám triệu đồng chẵn/ tháng**).

Phí nêu trên không bao gồm thuế giá trị gia tăng VAT (.....%).

Phí dịch vụ hàng tháng được xác định theo số lượng nhân viên bảo vệ, thời gian làm việc trong ngày và số ngày làm việc trong tháng tại mỗi cửa hàng.

8.2 Phương thức thanh toán: Phí dịch vụ bảo vệ của tháng trước sẽ được BÊN B thanh toán trong vòng từ ngày đến ngày..... của đầu mỗi tháng sau (trong vòng mười lăm ngày đầu của tháng sau) khi BÊN B nhận đầy đủ :

- Giấy đề nghị thanh toán.
- Phiếu thu dịch vụ hàng tháng của BÊN A.

ĐIỀU IX: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Mọi tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng này sẽ được Hai Bên cùng bàn bạc giải quyết thông qua thương lượng, tuy nhiên nếu việc thương lượng không thành thì các BÊN có quyền khởi kiện tại Tòa án nơi thực hiện Hợp đồng giải quyết theo quy định của Pháp luật hiện hành của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Quyết định của Tòa án sẽ có hiệu lực đối với cả hai bên.

ĐIỀU X : ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hai BÊN cam kết thực hiện các trách nhiệm của mình theo Hợp đồng này, mọi sửa đổi hoặc tự chỉnh đối với hợp đồng phải được hai bên thỏa thuận và ký kết bằng văn bản.
- Khi hết hạn Hợp đồng nếu một trong hai bên không có ý kiến thanh lý Hợp đồng thì xem như Hợp đồng được tiếp tục và có hiệu lực với thời hạn và các điều khoản hợp đồng như cũ.
- Hợp đồng này gồm trang, được lập thành..... bản tiếng Việt, BÊN B giữbản, BÊN A giữbản, có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN B

ĐẠI DIỆN BÊN A